TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TỈNH HÀ GIANG

Số: 140 /CTHGI- TTHT
V/v trả lời về kê khai thuế và nghĩa vụ nộp thuế với Nhà nước.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Giang, ngày 30 tháng 01 năm 2024

Kính gửi: Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh Hà Giang;
Mã số thuế: 0100111948-154;
Địa chỉ: Số 116, đường Trần Hưng Đạo, tổ 8, phường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang.

Ngày 22/01/2024, Cục Thuế nhận được Công văn số 30/CV-CNHAG-DVKH ngày 19/01/2024 của Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh Hà Giang về việc khó khăn, vướng mắc khi thực hiện Công văn số 5366/TCT-DNL của Tổng cục Thuế. Về vấn đề này, Cục Thuế có ý kiến như sau:

1. Xác định thời gian bắt đầu kê khai nộp bổ sung thuế GTGT hoạt động L/C

- Tại Luật các Tổ chức Tín dụng số 47/2010/QH12 ngày 16/6/2010 của Quốc hội quy định:

+ Tại khoản 15, Điều 4:

*"**Điều 4. Giải thích từ ngữ***

15. Cung ứng dịch vụ thanh toán qua tài khoản là việc cung ứng phương tiện thanh toán; thực hiện dịch vụ thanh toán séc, lệnh chi, ủy nhiệm chi, nhờ thu, ủy nhiệm thu, thẻ ngân hàng, thư tín dụng và các dịch vụ thanh toán khác cho khách hàng thông qua tài khoản của khách hàng."

+ Tại Điều 162:

*"**Điều 162. Hiệu lực thi hành***

1. Luật này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2011.

2. Luật các tổ chức tín dụng số 02/1997/QH10 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật các tổ chức tín dụng số 20/2004/QH11 hết hiệu lực kể từ ngày Luật này có hiệu lực."

- Ngày 22/4/2020, Tổng cục Thuế đã ban hành Công văn số 1606/TCT-DNL về việc thuế GTGT đối với dịch vụ thư tín dụng (L/C) của các TCTD và quy định kể từ ngày 01/01/2011 phải thực hiện kê khai và nộp thuế GTGT vì đây là cung ứng dịch vụ thuộc đối tượng chịu thuế. Theo đó, ngày 27/4/2020, Cục Thuế đã ban hành Văn bản số 289/CT-KKT về việc thuế GTGT đối với dịch vụ thư tín dụng

(L/C) của các TCTD gửi các tổ chức tín dụng trên địa bàn thực hiện rà soát, kê khai, nộp thuế theo quy định.

Căn cứ theo quy định, đơn vị thực hiện kê khai, nộp thuế GTGT đối với hoạt động cung cấp dịch vụ thư tín dụng (L/C) kể từ ngày 01/01/2011.

2. Mẫu biểu và cách thức nộp tờ khai thuế bổ sung

- Đối với hồ sơ khai thuế GTGT phát sinh từ kỳ tính thuế tháng 12/2013 trở về trước thực hiện theo quy định tại khoản 1, Điều 47 Luật Quản lý thuế số 38/2019-QH/14 quy định về khai bổ sung hồ sơ khai thuế.

- Đối với hồ sơ khai thuế GTGT phát sinh từ kỳ tính thuế tháng 01/2014 thực hiện kê khai theo Thông tư số 28/2011-TT-BTC.

- Đối với hồ sơ khai thuế GTGT phát sinh từ kỳ tính thuế tháng 01/2015 thực hiện kê khai theo Thông tư số 26/2015-TT-BTC.

- Đối với hồ sơ khai thuế GTGT phát sinh từ kỳ tính thuế tháng 01/2022 thực hiện kê khai theo Thông tư số 80/2021-TT-BTC.

3. Kê khai bổ sung hồ sơ khai thuế GTGT trường hợp làm giảm số thuế giá trị gia tăng còn được khấu trừ chuyển kỳ sau

Tại khoản 4, Điều 7 Nghị định 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định:

"Điều 7. Hồ sơ khai thuế

4. Người nộp thuế được nộp hồ sơ khai bổ sung cho từng hồ sơ khai thuế có sai, sót theo quy định tại Điều 47 Luật Quản lý thuế và theo mẫu quy định của Bộ trưởng Bộ Tài chính. Người nộp thuế khai bổ sung như sau:

a) Trường hợp khai bổ sung không làm thay đổi nghĩa vụ thuế thì chỉ phải nộp Bản giải trình khai bổ sung và các tài liệu có liên quan, không phải nộp Tờ khai bổ sung.

Trường hợp chưa nộp hồ sơ khai quyết toán thuế năm thì người nộp thuế khai bổ sung hồ sơ khai thuế của tháng, quý có sai, sót, đồng thời tổng hợp số liệu khai bổ sung vào hồ sơ khai quyết toán thuế năm.

Trường hợp đã nộp hồ sơ khai quyết toán thuế năm thì chỉ khai bổ sung hồ sơ khai quyết toán thuế năm; riêng trường hợp khai bổ sung tờ khai quyết toán thuế thu nhập cá nhân đối với tổ chức, cá nhân trả thu nhập từ tiền lương, tiền công thì đồng thời phải khai bổ sung tờ khai tháng, quý có sai, sót tương ứng.

b) Người nộp thuế khai bổ sung dẫn đến tăng số thuế phải nộp hoặc giảm số thuế đã được ngân sách nhà nước hoàn trả thì phải nộp đủ số tiền thuế phải nộp tăng thêm hoặc số tiền thuế đã được hoàn thừa và tiền chậm nộp vào ngân sách nhà nước (nếu có).

Trường hợp khai bổ sung chỉ làm tăng hoặc giảm số thuế giá trị gia tăng còn được khấu trừ chuyển kỳ sau thì phải kê khai vào kỳ tính thuế hiện tại. Người nộp thuế chỉ được khai bổ sung tăng số thuế giá trị gia tăng đề nghị hoàn khi chưa nộp hồ sơ khai thuế của kỳ tính thuế tiếp theo và chưa nộp hồ sơ đề nghị hoàn thuế."

Căn cứ quy định trên, khi thực hiện kê khai bổ sung hồ sơ khai thuế GTGT làm giảm số thuế GTGT còn được khấu trừ chuyển kỳ sau, không phân biệt số thuế GTGT đã khấu trừ hết hay chưa tại các kỳ trước đó, đơn vị thực hiện kê khai số thuế GTGT chênh lệch tương ứng vào chỉ tiêu điều chỉnh giảm (Chỉ tiêu 37) trên hồ sơ khai thuế của kỳ kê khai hiện tại.

4. Tiền phạt chậm nộp

Căn cứ công văn số 5367/TCT-DNL ngày 30/11/2023 của Tổng cục Thuế về việc Kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ về thuế GTGT đối với hoạt động thư tín dụng (L/C) đã nêu: Khi nào có ý kiến kết luận của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Tài chính (Tổng cục Thuế) sẽ thông báo để các Cục Thuế biết và xử lý theo quy định đối với các khoản tiền phạt, tiền chậm nộp thuế của các ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài tại Việt Nam.

Vì vậy, Cục Thuế đang trong thời gian chờ thông báo từ Tổng cục Thuế đối với các khoản tiền phạt, tiền chậm nộp thuế. Khi nào có thông báo cụ thể Cục Thuế sẽ có văn bản hướng dẫn tới đơn vị.

Cục Thuế thông báo để đơn vị biết và thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc cần được hướng dẫn cụ thể thì đơn vị liên hệ trực tiếp với Phòng Kê khai và Kế toán thuế của Cục Thuế, số điện thoại: 02193.864.281./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lãnh đạo Cục thuế;
- Các phòng: TT-KT, NVDTPC, KKT;
- CCT các huyện, TP;
- Website Cục thuế;
- Lưu VT, TTHT.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
CỤC THUẾ TỈNH HÀ GIANG
TỔNG CỤC THUẾ

Hoàng Trọng Thủy